

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**  
**58 VÕ VĂN TÀN, PHƯỜNG 6, QUẬN 3, TP HCM**



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2019**

**TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2020**



# MỤC LỤC

I. Thông tin chung .....	3
1. Thông tin khái quát .....	3
2. Quá trình hình thành và phát triển .....	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	3
4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý .....	3
5. Định hướng phát triển .....	5
6. Các rủi ro .....	6
II. Tình hình hoạt động trong năm .....	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất .....	6
2. Tổ chức và nhân sự .....	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	7
4. Tình hình tài chính hợp nhất .....	8
5. Cơ cấu cổ đông .....	9
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc .....	10
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	10
2. Tình hình tài chính.....	10
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	10
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai .....	10
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty .....	11
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty .....	11
2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	12
V. Quản trị công ty .....	12
1. Hội đồng quản trị .....	13
2. Ban Kiểm soát .....	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát .....	14
VI. Báo cáo tài chính.....	15
1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.....	15
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.....	15

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301042973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2016; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/08/2009; đăng ký lần đầu ngày 16/06/2006 số 4103004897.
- Vốn điều lệ: 108.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TPHCM
- Số điện thoại: 028 - 3930 4464
- Số fax: 028 - 3930 3186
- Website: [www.agrexland.com](http://www.agrexland.com)
- Mã cổ phiếu: AGX

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Nông sản Thực phẩm Xuất khẩu Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 08/11/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01/07/2006.
- Vốn điều lệ của Công ty khi cổ phần hoá ban đầu là 50.000.000.000 đồng đã tăng lên 90.000.000.000 đồng vào tháng 8 năm 2009 và tăng lên 108.000.000.000 đồng vào ngày 12 tháng 11 năm 2015.
- Thành lập Công ty con là Công ty Cổ phần Thực phẩm Agrex Saigon vào tháng 02 năm 2009, vốn điều lệ ban đầu 40.000.000.000 đồng, tăng lên 54.000.000.000 đồng trong năm 2014, với tỷ lệ cổ phần sở hữu 99,92%, tăng lên 70.000.000.000 đồng trong năm 2015, với tỷ lệ cổ phần sở hữu 99,94% và tăng lên 100.000.000.000 đồng trong năm 2018 với tỷ lệ cổ phần sở hữu là 99,96%.

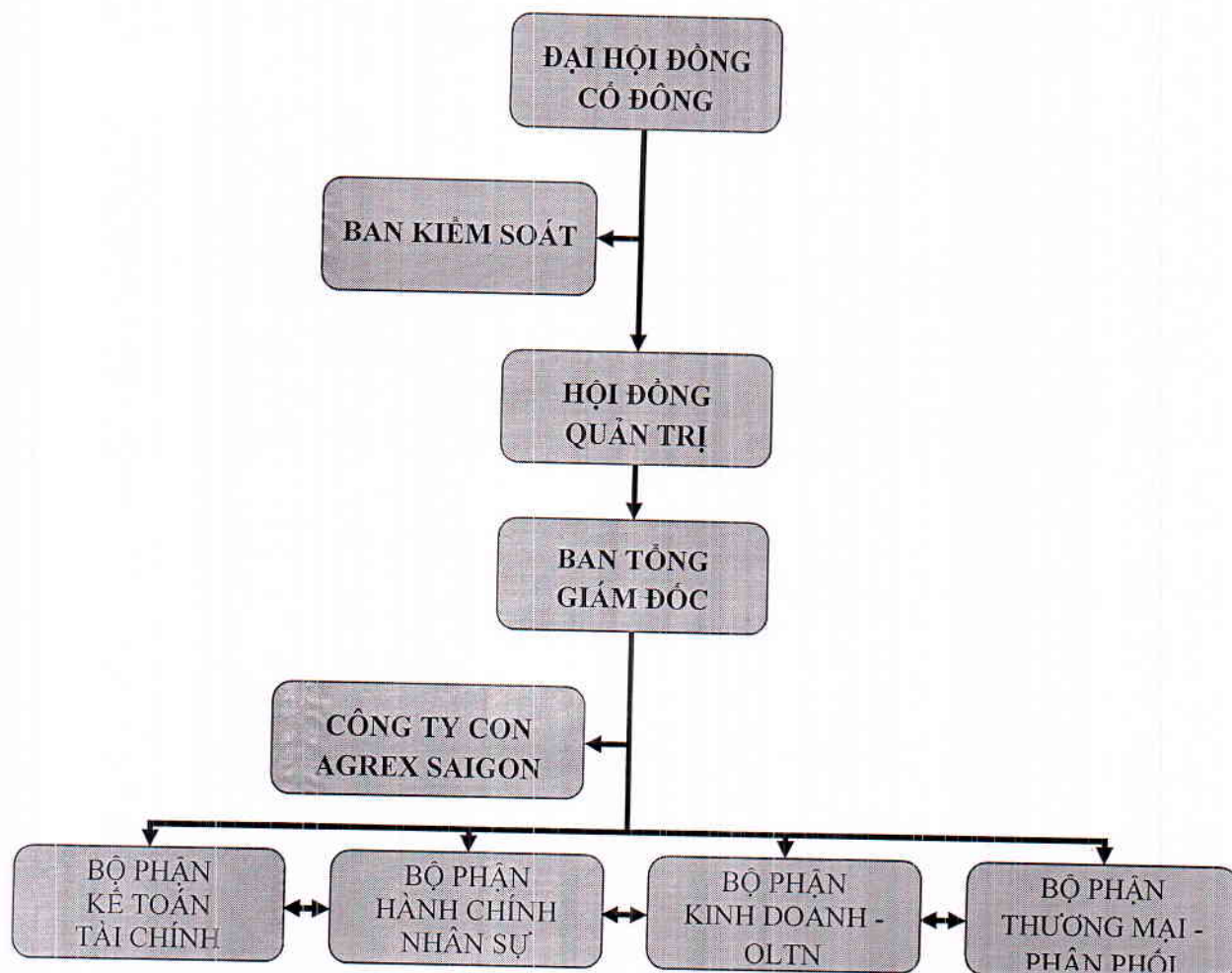
### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Sản xuất, chế biến thực phẩm;
  - + Cho thuê nhà xưởng, văn phòng;
  - + Kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh

### 4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề quan trọng nhất liên quan đến sự tồn tại và hoạt động của Công ty, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- + Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.
- + Ban kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp các hoạt động kinh doanh và kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- + Ban Tổng Giám đốc: gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc là người đại diện cho Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Các bộ phận chức năng: do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Ban Tổng Giám đốc. Các bộ phận chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của bộ phận mình đồng thời phối hợp với các bộ phận khác và các đơn vị trực thuộc trong mọi việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty con: Công ty Cổ phần Thực phẩm AgrexSaigon
  - + Địa chỉ: 10 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM
  - + Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Bán buôn gạo. Sản xuất chế biến thực phẩm. Bán buôn thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm thuốc lá, thuốc láo. Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh. Lưu trữ hàng hoá trong kho đông lạnh.
  - + Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng
  - + Tỷ lệ sở hữu tại công ty con: 99,96%

Đơn vị trực thuộc: quản lý tập trung tại văn phòng Công ty

## 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - + Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng tốt, an toàn, tiện dụng, độc đáo;
  - + Đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng, người lao động và cổ đông;
  - + Phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - + Mục tiêu chất lượng là hàng đầu, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững cho các ngành kinh doanh đang hoạt động của Công ty.

- + Sản xuất kinh doanh thực phẩm chế biến: Tăng cường mở rộng thị trường xuất khẩu và nội địa. Cải tiến những mặt hàng hiện hữu, phát triển thêm các mặt hàng thực phẩm chế biến mới với chất lượng cao, phù hợp thị hiếu người tiêu dùng và luôn đảm bảo an toàn thực phẩm.
  - + Cho thuê văn phòng: giữ vững tỷ lệ lấp đầy diện tích cho thuê ở mức tối đa, luôn cải thiện môi trường cho thuê thân thiện và tích cực hỗ trợ khách thuê.
  - + Các dự án bất động sản: theo dõi tình hình và cập nhật các thông tin thị trường nhằm triển khai các dự án vào thời điểm phù hợp.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
- + Môi trường: đối với hoạt động sản xuất chế biến thực phẩm, một trong những mục tiêu hàng đầu của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thân thiện và gắn gũi với môi trường, nguyên liệu đầu vào đều được kiểm nghiệm nghiêm ngặt nhằm loại trừ các chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng và môi trường. Tuân thủ các quy định về xử lý nước thải trong quá trình sản xuất. Bên cạnh đó, hoạt động khai thác dịch vụ cho thuê văn phòng luôn chú trọng giữ gìn môi trường trong tòa nhà sạch sẽ, thoáng mát, an ninh và an toàn PCCC.
  - + Xã hội: tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng giá trị gia tăng cho Khách hàng cũng như Nhà cung cấp.
  - + Cộng đồng: Công ty tham gia các chương trình hoạt động mang tính cộng đồng: các công tác Đoàn, Đảng và một số hoạt động từ thiện giúp đỡ trẻ em khuyết tật, cơ nhỡ, hỗ trợ đồng bào lũ lụt, dịch bệnh.....

## 6. Các rủi ro

Thị trường cho thuê văn phòng: Số lượng cao ốc văn phòng cho thuê ngày càng tăng, do vậy giá thuê cũng được điều chỉnh cân bằng giữa cung và cầu.

Ngành chế biến thực phẩm: Tác động của dịch bệnh Covid-19 trong năm 2020 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào cũng như sản lượng xuất khẩu đầu ra sụt giảm đáng kể. Các yêu cầu về chất lượng, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, an toàn thực phẩm của các thị trường chính ngày càng nghiêm ngặt và cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp cùng ngành. Ban điều hành Công ty sẽ luôn nỗ lực đưa ra những chính sách hoạt động phù hợp để ổn định sản xuất, phát triển bền vững và mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2019

Đơn vị tính: tỷ đồng

Lĩnh vực kinh doanh	Doanh thu (*)			Lợi nhuận trước thuế		
	Kế hoạch 2019	Kết quả thực hiện 2019	% thực hiện so với kế hoạch	Kế hoạch 2019	Kết quả thực hiện 2019	% thực hiện so với kế hoạch
Thực phẩm chế biến	715.6	554.7	78%	35.9	59.1	165%
Cho thuê văn phòng, nhà xưởng	56.7	51.7	91%	17.9	18.6	104%
Hoạt động tài chính	4.5	5.5	122%	4.5	5.5	122%
Thu nhập khác	0.0	1.4		0.0	0.3	
<b>Tổng cộng</b>	<b>776.8</b>	<b>613.3</b>	<b>79%</b>	<b>58.3</b>	<b>83.6</b>	<b>143%</b>

(\*) Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con là 16.45 tỷ đồng (trong đó doanh thu thực phẩm chế biến là 8.28 tỷ đồng).

**Tổng Doanh thu** năm 2019 đạt 613.3 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó:

- Thực phẩm chế biến đạt 78% kế hoạch
- Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà xưởng đạt 91% kế hoạch
- Thu nhập tài chính tăng 122% so với kế hoạch

**Lợi nhuận trước thuế** năm 2019 là 83.6 tỷ đồng đạt 143% kế hoạch do Đại hội cổ đông giao, trong đó:

- Lợi nhuận từ hoạt động chế biến thực phẩm là 59.1 tỷ đồng đạt 165% kế hoạch.
- Lợi nhuận từ cho thuê văn phòng, nhà xưởng là 18.6 tỷ đồng đạt 104% kế hoạch.
- Thu nhập tài chính đạt 5.5 tỷ đồng, tăng 22% so với kế hoạch. Thu nhập khác lãi 0.3 tỷ đồng do điều chỉnh giảm tiền thuê đất tại địa điểm 263 Gò Ô Môi, Q.7; tiền bồi thường hợp đồng do khách hàng thanh lý hợp đồng thuê văn phòng trước hạn và thanh lý tài sản.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
Ông Ngô Bình Long	Tổng Giám đốc	2,376
Ông Phạm Hải Long (Đại diện vốn Tổng Cty TM SG-TNHH MTV)	Phó Tổng Giám đốc	1,319,760
Bà Võ Thị Huyền Linh	GD Kinh doanh -QLTN	0
Ông Cao Xuân Cường	Kế toán trưởng	0

- Tổng số lượng cán bộ, nhân viên toàn Tập đoàn có 762 nhân viên, Công ty luôn tuân thủ thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể Công ty.

### 3. Tình hình các hoạt động đầu tư

#### a. Đầu tư xây dựng dự án

- Các dự án bất động sản (Quận 7, Quận 8): tiếp tục khai thác mặt bằng thuê, hoàn tất các thủ tục pháp lý và cập nhật thông tin nhằm lựa chọn thời điểm phù hợp triển khai các dự án.

#### b. Hoạt động đầu tư ngành chế biến thực phẩm

Công ty luôn phấn đấu duy trì ổn định sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 22000 và đáp ứng một số tiêu chuẩn an toàn thực phẩm BRC, HACCP, IFS và HALAL để cung cấp sản phẩm thực phẩm chế biến có chất lượng tốt và mở rộng thị trường tiêu dùng trong nước và nước ngoài. Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành công tác cải tạo, đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng, bổ sung máy móc thiết bị và nâng cấp hệ thống quản lý nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

### 4. Tình hình tài chính hợp nhất

#### a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Năm 2018	Năm 2019	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	450.73	502.01	11.4%
Doanh thu thuần	602.84	584.96	-3.0%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	68.26	82.60	21.0%
Lợi nhuận khác	-1.83	0.95	151.9%
Lợi nhuận trước thuế	66.43	83.55	25.8%
Lợi nhuận sau thuế	54.92	69.69	26.9%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	30%	10%	

(\*) Trong năm 2019, Công ty đã tạm ứng cổ tức 10%/vốn điều lệ.

Tài chính của Công ty vẫn luôn vững mạnh với giá trị tổng tài sản tại 31/12/2019 là 502.01 tỷ đồng, được hình thành chủ yếu từ khoản vốn chủ sở hữu là 399.60 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 79.60% tổng tài sản; nợ phải trả chỉ chiếm 20.39% tổng tài sản.

Trong khoản mục nợ phải trả không có nợ phải trả quá hạn. So với tổng tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ lệ 53.98% tương ứng 271.12 tỷ đồng và tài sản dài hạn chiếm tỷ lệ 46.02% tương ứng 230.99 tỷ đồng. Các khoản nợ phải thu ngắn hạn chiếm 35.53% trong tổng tài sản ngắn hạn và 41.69% trên tổng tài sản.



**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2.71	2.81
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1.97	2.14
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0.17	0.20
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0.2	0.26
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	10.08	7.34
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.12	0.12
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0.17	0.17
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.14	0.15
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DT thuần	0.1	0.14

**5. Cơ cấu cổ đông**

a. **Cổ phần:** Vốn đầu tư của chủ sở hữu là 108,000.000.000 đồng được chia thành 10.800.000 cổ phần phổ thông, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.

b. **Cơ cấu cổ đông** (Theo danh sách chốt số lượng cổ đông tại ngày 05/11/2019 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam – CN TP HCM cung cấp) :

Tổng số là 154 cổ đông bao gồm:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu
  - + Cổ đông lớn (giữ trên 5% cổ phần): 4 cổ đông sở hữu 9.003.400 cổ phần
  - + Cổ đông nhỏ: 150 cổ đông sở hữu 1.796.600 cổ phần
- Cơ cấu cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:
  - + Cổ đông tổ chức: 7 cổ đông sở hữu 9.080.200 cổ phần
  - + Cổ đông cá nhân: 147 cổ đông sở hữu 1.719.800 cổ phần
- Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài
  - + Cổ đông trong nước: 149 cổ đông sở hữu 8.868.800 cổ phần
  - + Cổ đông nước ngoài: 5 cổ đông sở hữu 1.931.200 cổ phần
- Cơ cấu cổ đông nhà nước và các cổ đông khác,
  - + Cổ đông nhà nước: 1 cổ đông sở hữu 1,980,000 cổ phần
  - + Cổ đông khác: 153 cổ đông sở hữu 8,820,000 cổ phần

c. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có cổ phiếu quỹ

d. **Các chứng khoán khác:** không có

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu thuần năm 2019 đạt 584.96 tỷ đồng, giảm 2.97% so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 là 83.55 tỷ đồng tăng 25.77% so với năm 2018 chủ yếu do tăng ngành chế biến thực phẩm xuất khẩu.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a. *Tình hình tài sản*

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2019 là 502.00 tỷ đồng, tăng 11.38% so với năm 2018; trong đó tài sản ngắn hạn là 271.01 tỷ đồng giảm 0.16% và tài sản dài hạn là 230.99 tỷ đồng tăng 28.8% so với năm 2018.

Tổng các khoản nợ phải thu tại 31/12/2019 là 49.38 tỷ đồng, không có nợ phải thu khó đòi, trong đó phải thu của Khách hàng là 45.93 tỷ đồng, khoản phải thu khác là 1.35 tỷ đồng và khoản trả trước cho người bán là 2.09 tỷ đồng.

##### b. *Tình hình nợ phải trả*

Tổng số nợ phải trả đến cuối năm 2019 là 102.41 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 96.29 tỷ đồng và nợ phải trả dài hạn là 6.11 tỷ đồng. Như vậy, tổng số nợ phải trả năm 2019 tăng 40.64% so với năm 2018.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Tiếp tục quản lý bằng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, BRC, HACCP, IFS và HALAL.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các phần mềm quản lý, có sự kết nối đồng bộ, xuyên suốt giữa các bộ phận liên quan.
- Cơ cấu tổ chức đã được sắp xếp cho phù hợp với chiến lược kinh doanh trong từng thời điểm của Công ty với nhân số của từng bộ phận vừa đủ đảm bảo vận hành hoạt động một cách tốt nhất và khoa học nhất.
- Rà soát, hiệu chỉnh, bổ sung các quy chế lương, thưởng, chính sách lao động gắn liền với năng suất lao động và hiệu quả công việc.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

##### a. *Hoạt động cho thuê văn phòng và nhà xưởng:*

- Dịch vụ cho thuê văn phòng của tòa nhà Agrex Tower- 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3: chú trọng công tác bảo trì, nâng cấp hệ thống kỹ thuật, duy trì phục vụ tốt các dịch vụ tòa nhà nhằm giữ và thu hút khách thuê đạt tỷ lệ lấp đầy như hiện nay.
- Nhà xưởng tại 263 Gò Ô Môi, Quận 7 và 3024 Phạm Thế Hiển, Quận 8: Tiếp tục thực hiện các thủ tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định của cơ quan chức năng. Công ty tiếp tục khai thác mặt bằng để cho thuê và cập nhật thông tin nhằm lựa chọn thời điểm đầu tư phù hợp.

**b. Hoạt động chế biến thực phẩm:**

- Nhà máy chế biến thực phẩm số 2 đã đi vào hoạt động với khả năng chuyên môn hóa đơn hàng sẽ góp phần nâng cao năng lực sản xuất. Công ty sẽ tập trung tìm kiếm, mở rộng nguồn khách hàng ở cả hai thị trường nội địa và xuất khẩu, đặt mục tiêu trọng tâm vào việc tuyển dụng công nhân để đáp ứng sản lượng kế hoạch.
- Xưởng bánh mì: Công ty sẽ nghiên cứu các phương án gia tăng tối đa hiệu suất của xưởng, bổ sung thêm các hoạt động gia công cho các khách hàng cung cấp bánh trong nước.

**c. Về công tác quản trị:**

- Duy trì nghiên cứu cải tiến các quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí trong quá trình sản xuất.
- Giám sát, quản lý chặt chẽ các chi phí đầu vào – đầu ra nhằm đạt hiệu quả tối đa tiết kiệm chi phí cũng như cải tiến hoạt động bán hàng để đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị điều hành; nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ quản lý, kỹ thuật; bồi dưỡng tay nghề công nhân trong ngành nghề chế biến thực phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Cải tiến các chính sách nhân sự tạo động lực nâng cao năng suất lao động và cải thiện thu nhập cho người lao động.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty**

Trong năm 2019, tuy điều kiện tuyển dụng khó khăn, lực lượng công nhân khan hiếm ảnh hưởng lớn đến sản lượng sản xuất nhưng Công ty đã có những điều chỉnh kịp thời, hiệu quả trong công tác quản lý điều hành để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các hoạt động đầu tư cải tạo mở rộng xưởng sản xuất, kho chứa hàng đã nghiệm thu hoàn thành và đi vào hoạt động sẵn sàng cho kế hoạch tăng trưởng các năm tiếp theo.

- Kết thúc năm 2019, tiến độ triển khai vận hành Xưởng CBTP số 2 chậm so với kế hoạch dẫn đến mục tiêu doanh thu của Công ty không đạt so với dự kiến nhưng lợi nhuận có sự tăng trưởng rất đáng kể. Kết quả này là nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đề ra, góp phần mang lại những kết quả vượt kế hoạch năm 2019 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

##### **2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và quốc tế đều bất lợi, chịu ảnh hưởng tiêu cực kéo dài từ đại dịch Covid -19, Hội đồng quản trị Công ty định hướng các hoạt động kinh doanh -- đầu tư chính trong năm 2020 như sau:

#### a. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động kinh doanh bất động sản: Công ty vẫn tiếp tục duy trì ổn định dịch vụ cho thuê văn phòng, khai thác tối đa hoạt động cho thuê các nhà xưởng hiện hữu.
- Hoạt động chế biến thực phẩm: Đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến tất cả các ngành nghề kinh tế. Dự kiến trong năm 2020, cả hai nguồn cung và cầu của ngành chế biến thực phẩm gặp nhiều khó khăn, giao thương hạn chế, nhu cầu tiêu thụ của các thị trường xuất khẩu lớn sụt giảm, cạnh tranh ngành nghề lớn, xu hướng tiêu dùng yêu cầu cao cả về chất lượng lẫn hình thức sản phẩm, HĐQT sẽ luôn sát sao cùng với Ban điều hành nhằm đưa ra những chính sách hoạt động phù hợp, tăng cường phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa các thị trường xuất nhập khẩu, cải tiến bao bì sản phẩm phù hợp với xu thế tiêu dùng để hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

#### b. Hoạt động đầu tư

- Hoàn tất hạng mục cải tạo mở rộng kho lạnh để ổn định nguồn dự trữ nguyên vật liệu và hàng hóa thành phẩm, tạo ra một quy trình khép kín từ nhập nguyên vật liệu và sản xuất thành phẩm.
- Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải bằng công nghệ hiện đại để phù hợp với công suất hoạt động của nhà máy hiện hữu và nhà máy sản xuất mới, góp phần bảo vệ môi trường đồng thời cũng là trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội.
- Các dự án bất động sản: tiếp tục theo dõi tình hình chung và hoàn tất thủ tục pháp lý để triển khai vào thời điểm phù hợp mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

Căn cứ những định hướng trên, Hội đồng quản trị sẽ nghiên cứu, xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp, hiệu quả tốt nhất trình Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp thường niên trong năm.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Bà Võ Thị Huyền Lan	Chủ tịch	2016-2020	04/07/2016	24,54% (đại diện vốn Công ty CP Bourbon Bến Lức)
Ông Ngô Bình Long	Thành viên	2016-2020	29/06/2016	0,02%
Ông Phạm Hải Long	Thành viên	2016-2020	29/06/2016	12,22% (đại diện vốn Tổng Công ty TM Sài Gòn – TNHH MTV (Satra)

Bà Võ Thị Mỹ	Thành viên	2016-2020	29/06/2016	396 CP
Ông Nguyễn Xuân Hán	Thành viên	2016-2020	29/06/2016	-

**b. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019:**

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị (“HDQT”) đã tổ chức 03 phiên họp, 05 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 08 Nghị quyết HDQT sau các kỳ họp và các đợt ý kiến. HDQT tập trung vào các công việc chính sau:
  - + Thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh và dự kiến kế hoạch hành động để cùng Ban Tổng Giám đốc đề ra những chủ trương, phương án kinh doanh – đầu tư phù hợp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Hội đồng cổ đông đề ra.
  - + Trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty, HDQT thường xuyên phối hợp cùng Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.
  - + Song hành cùng Ban Tổng Giám đốc trong các công tác thực hiện đầu tư cải tạo mở rộng xưởng sản xuất, kho chứa hàng, thống nhất các giải pháp thiết kế, xây dựng, quản lý dự án.
  - + Giám sát chặt chẽ việc thực hiện ngân sách, các hoạt động đấu thầu xây dựng đảm bảo đúng quy trình đầu tư, tiết kiệm chi phí.

**2. Ban Kiểm soát**

**a. Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Ông Khổng Văn Minh	Trưởng ban	2016-2020	20/04/2018	-
Bà Đặng Thu Hà	Thành viên	2016-2020	29/06/2016	16,30% (đại diện vốn của Công ty Jaccar Holdings)
Ông Vũ Đức Thành	Thành viên	2016-2020	20/04/2018	6,11% (đại diện vốn của Tổng Cty TM SG-TNHH MTV)

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2019, Ban kiểm soát (“BKS”) đã thực hiện các nội dung kiểm soát sau:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các quyền cổ đông.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, kiểm soát công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Kiểm soát về hiệu quả trong đầu tư và kinh doanh.
- Kiểm soát thực hiện công tác tài chính kế toán, quản lý sử dụng vốn.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát, BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, trao đổi ý kiến về các vấn đề thảo luận tại các phiên họp HĐQT và kịp thời đóng góp ý kiến về những vấn đề hoạt động của Công ty.
- Thực hiện các đợt kiểm tra giám sát thông qua làm việc với các nhân sự Công ty, kiểm tra tài liệu các mảng trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty như mua hàng, bán hàng, tổ chức sản xuất, quản lý kho, đầu tư cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị, ... Sau mỗi đợt kiểm tra, BKS đã thảo luận với Ban TGD Công ty về các nội dung kiểm tra và thông tin cho HĐQT để nắm bắt chỉ đạo kịp thời.
- Họp và trao đổi với Kiểm toán độc lập nhằm thông qua báo cáo kiểm toán niên độ 2019, đồng thời thông qua dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 sau khi đã thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty.

### c. Kế hoạch hoạt động năm 2020

Giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, trong các trường hợp cần thiết, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra kịp thời và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty theo quy định.

Làm việc với kiểm toán độc lập sau khi có dự thảo kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

#### a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2019

Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
1. Hội đồng quản trị	708.000.000 đồng		1.330.000.000 đồng
2. Ban kiểm soát	312.000.000 đồng		546.000.000 đồng
3. Ban Tổng Giám đốc		892.600.702 đồng	532.033.334 đồng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty, Điều lệ hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán gồm:
  - Bảng cân đối kế toán hợp nhất;
  - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất;
  - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
  - Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**NGÔ BÌNH LONG**

